Mở đầu :

Tham nhũng là một hiện tượng phổ biến. Tham nhũng tồn tại ở mọi nhà nước, mọi quốc gia dân tộc. Nhà nước Việt Nam hiện cũng phải đối mặt với tham nhũng như một “quốc nạn”.

1. **Tham nhũng - vấn nạn lớn nhất trên con đường phát triển**

Trên thực tế, dường như không một nhà nước nào, không một xã hội nào, từ khi có nhà nước đến nay lại có thể miễn dịch với tham nhũng. Vi rút nguy hiểm và tệ hại này trong cơ thể nhà nước đã làm cho không biết bao nhiêu thể chế, bao nhiêu chính phủ rơi vào suy thoái, khủng hoảng và sụp đổ trước những làn sóng phẫn nộ của dân chúng. Tư tưởng, ý thức hệ rất quan trọng nhưng cũng không thể cứu được nhà nước và chế độ khỏi tham nhũng

* Tham nhũng thường đi liền với quan liêu, lãng phí. Tham nhũng là một hiện tượng lịch sử gắn liền với nhà nước, từ khi có nhà nước thì cũng đồng thời có tham nhũng. Ngay từ những ngày đầu xây dựng thể chế dân chủ cộng hòa, Hồ Chí Minh đã đề ra chủ trương ra sức tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, chống quan liêu, lãng phí, tham ô.
* Tham ô là hành vi ăn cắp, chiếm đoạt của công, tài sản và tiền bạc của Nhà nước, của dân, biến thành của riêng, gây thất thoát, tổn hại cho xã hội. Hành vi ấy là bất chính, phi pháp xảy ra trong bộ máy công quyền của những kẻ lợi dụng chức quyền hay trách nhiệm công vụ để trục lợi, mưu lợi cá nhân.
* Dẫn chứng : “Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh coi tham ô, lãng phí là kẻ thù của nhân dân, là thứ “giặc nội xâm”. Người nói: Tham ô, lãng phí, quan liêu, dù cố ý hay không cũng là đồng minh của thực dân phong kiến, là một thứ “giặc nội xâm”, nó “làm hỏng tinh thần trong sạch và ý chí khắc khổ  của cán bộ ta. Nó phá hoại đạo đức cách mạng của ta là cần, kiệm, liêm, chính”1.”
* Tham nhũng không chỉ là hành vi, thủ đoạn cá nhân, mà còn là tham nhũng tập thể, theo nhóm, ngày nay gọi  là “lợi ích nhóm” với mức độ lớn, gây tổn thất nặng nề cho xã hội, bằng nhiều thủ đoạn tinh vi, thâm độc và diễn biến rất phức tạp.
* Biểu hiện cấu thành tham nhũng là đưa và nhận hối lộ hoặc tinh vi, kín đáo, hoặc lộ liễu, trắng trợn, mặc cả, mua bán, lợi dụng mọi kẽ hở trong luật pháp, trong thể chế và mọi sơ hở, yếu kém trong quản lý nhà nước để trục lợi
* Tham nhũng trong kinh tế luôn gắn với tham nhũng trong chính trị và được gọi là tham nhũng chính sách, khi chức quyền được huy động vào việc lợi dụng để trục lợi, tạo ra cái giá của chức quyền, địa vị. Chạy danh, chạy chức, chạy quyền đã và đang diễn ra bằng tiền và vì tiền
* Tham nhũng về quyền lực, tham nhũng chính trị, chính sách là tham nhũng nặng nề và nguy hiểm nhất, nó bộc lộ sự hư hỏng của con người, sự vẩn đục trong bộ máy, sự đánh mất nhân cách, liêm sỉ, lòng tự trọng, nghĩa vụ, bổn phận của người cán bộ, công chức; đó chính là những kẻ thoái hóa biến chất. Thoái hóa đạo đức, biến dạng của quyền lực tất yếu dẫn tới phi pháp, phạm pháp
* Một nhà nước mạnh để đủ sức tự bảo vệ chính thể khỏi bị vấy bẩn bởi tham nhũng và cũng đủ dũng khí lẫn sức lực để tuyên chiến với tham nhũng ngay từ trong bộ máy của mình và trong xã hội phải là một nhà nước trong sạch, coi trọng liêm chính, thượng tôn pháp luật, xiết chặt kỷ cương để xử lý tham nhũng một cách nghiêm minh, công khai, công bằng, bình đẳng, tuyệt đối không có vùng cấm, không có ngoại lệ với bất cứ cấp nào, với bất cứ một ai
* Chống tham nhũng là một công việc lâu dài, thường xuyên, bằng mọi nỗ lực của nhà nước và xã hội để giảm thiểu những tổn hại của tham nhũng xuống mức thấp nhất, chứ không thể ngay lập tức xóa bỏ được tham nhũng theo chủ quan duy ý chí; bởi còn nhà nước thì còn tham nhũng
* Tham nhũng và suy thoái như bóng với hình ở trong tổ chức, bộ máy và một bộ phận không nhỏ những người cầm quyền, giữ chức, có trọng trách bảo vệ tài sản, nguồn vốn của quốc gia nhưng lại làm hao mòn, thất thoát, dùng thủ đoạn chiếm đoạt, làm cho kinh tế suy giảm sức tăng trưởng, đời sống nhân dân khốn khó, các đối tác nước ngoài cắt giảm đầu tư
* Vấn nạn tham nhũng còn có ở nghịch lý, càng chống tham nhũng thì tham nhũng càng nhiều, càng tăng, càng nặng và ngày càng tinh vi.
* Rõ ràng, trên con đường phát triển, tham nhũng đang là một vấn nạn đáng lo ngại nhất. Có vượt qua được các điểm nghẽn của phát triển, có thực hiện được đột phá để phát triển bền vững hay không, ở Việt Nam, vào lúc này vấn đề nóng bỏng, nhức nhối nhất là chống tham nhũng

1. **Những biểu hiện phức tạp mang tính đặc thù của tham nhũng ở Việt Nam**

* Ở Việt Nam, trong đà phát triển mạnh mẽ kinh tế thị trường, mở cửa, hội nhập quốc tế, tham nhũng ở trong nước còn kết nối với tham nhũng ở ngoài nước, thủ phạm còn có cả yếu tố nước ngoài. Nhận diện tham nhũng ở Việt Nam cho thấy những biểu hiện phức tạp đặc thù của nó là đa dạng, muôn vẻ sắc thái, loại hình, mức độ, cũng như hậu quả. Nguyên nhân dẫn tới tham nhũng cũng vậy.

Trước hết, cần phải nhận rõ ai tham nhũng và ở những lĩnh vực nào có khả năng xảy ra tham nhũng?

* Về mặt lý thuyết, ở mọi lĩnh vực của đời sống, nếu không kiểm soát được, nếu buông lỏng kiểm tra, giám sát thì đều có khả năng xảy ra tham nhũng. Càng ít công khai minh bạch thông tin, nhất là thông tin về kinh tế - tài chính, thông tin xét xử các vụ án và thi hành án thì càng nảy sinh nhiều vụ tham nhũng. Trách nhiệm giải trình và chế độ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức và người đứng đầu càng thiếu và yếu, càng mù mờ, không xác định rõ ràng thì tham nhũng càng dai dẳng. Pháp luật không đi kèm các chế tài, hình thức hóa việc thực hiện, theo kiểu “phạt cho tồn tại” thì sẽ dẫn đến tình trạng vô hiệu hóa ngay cả pháp luật, coi thường luật pháp.
* Mức độ tham nhũng nặng nề ở Việt Nam, tính nan giải, khó trị của nó được lý giải từ sự yếu kém của thể chế, tính nửa vời trong chỉ đạo thực hiện và sự thoái hóa của không ít quan chức, công chức trong bộ máy, thậm chí tham nhũng có cả trong hoạt động tư pháp, trong điều tra, xét xử, thi hành án. Tình trạng pháp luật có, pháp chế cũng có nhưng pháp trị thì không hoặc yếu kém và hình thức - đó là một thực tế phổ biến hiện nay
* Có tham nhũng nhỏ, vặt vãnh, tủn mủn trong việc sách nhiễu, cố ý gây phiền hà cho người dân, trì hoãn, dây dưa giải quyết các công việc hành chính - dân sự ở cơ sở của những công chức, viên chức chính quyền cơ sở, mục đích là buộc người dân muốn được việc thì phải móc tiền trong túi ra. Thủ đoạn của kiểu tham nhũng này là cố ý làm phức tạp hóa những việc đơn giản, lợi dụng những quy định rườm rà, hình thức của thủ tục hành chính để hành dân.
* Có tham nhũng lớn trong những giao dịch tìm kiếm việc làm, thuyên chuyển chỗ làm việc, cất nhắc, đề bạt, bổ nhiệm. Càng ở cấp cao, càng ở những vị trí có khả năng sinh lợi nhiều thì mức tham nhũng càng lớn. Những giao dịch, thỏa thuận này thường đi kèm tác nhân môi giới, trung gian, tạo ra luật chơi bất thành văn, hình thành những quy định ngầm, mọi việc, mọi biện pháp để đạt mục đích đều được định hình bởi đồng tiền và tiền tệ hóa. Nó tạo ra cách hành xử theo kiểu “tạm ứng trước”, “thu hồi sau”, tham nhũng đẻ ra tham nhũng.
* Có tham nhũng cực lớn, đan xen, phối hợp cả tham nhũng cá nhân lẫn tham nhũng theo nhóm, gọi là lợi ích nhóm (hay nhóm lợi ích bất chính, phi pháp). Đây là dạng tham nhũng có tổ chức, có chủ mưu, thao túng vào tổ chức, thể chế và chính sách cùng những người có trọng trách, có thẩm quyền giải quyết. Loại tham nhũng này thường xảy ra ở các hoạt động dự án, đấu thầu, các hợp đồng kinh tế, đất đai, tài chính - ngân hàng, xuất nhập khẩu, xây dựng hạ tầng, mở mang khu công nghiệp, đô thị, dịch vụ giáo dục, y tế, khoa học - công nghệ, các doanh nghiệp, các tập đoàn kinh tế. Đất đai và thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, đền bù giải tỏa, kinh doanh bất động sản chỉ là một trong những trường hợp, những tình huống nổi bật trong vô số những trường hợp, những tình huống tham nhũng hiện nay.
* Dù biểu hiện khác nhau, mức độ khác nhau nhưng tham nhũng đều diễn ra như một hội chứng cướp đoạt, sự lợi dụng quyền và tiền để làm giàu và mưu lợi bất chính. Ngôn ngữ cửa miệng từ người dân và cả trong công chức nhà nước đã minh chứng cho hiện trạng tham nhũng phổ biến ở nước ta, từ “phong bì và nền công nghiệp phong bì” đến “làm luật”, cho đến “công nghệ bôi trơn”

1. **Nguyên nhân và hậu quả, một đôi điều khái quát vắn tắt**

Có những nguyên nhân sâu xa và trực tiếp, có những nguyên nhân khách quan và chủ quan dẫn tới tham nhũng ở Việt Nam.

trực tiếp dẫn đến tham nhũng, dung dưỡng tham nhũng, làm cho tham nhũng trở thành vấn nạn đến mức nguy hiểm lại thuộc về chủ quan trong hệ thống tổ chức bộ máy, trong các cơ quan lãnh đạo, quản lý với luật pháp - cơ chế - chính sách chứa đựng rất nhiều bất ổn đang phải ra sức sửa chữa, tháo gỡ.

Có thể nói tới những vấn đề sau đây:

Thứ nhất, hệ thống tổ chức bộ máy cồng kềnh, tầng nấc, tập trung quan liêu rất nặng nề. Quan liêu dẫn tới tham nhũng. Quan liêu cũng là một vấn nạn không kém gì so với vấn nạn tham nhũng. Cải cách hành chính và cải cách tư pháp không triệt để, mục tiêu xây dựng một nền hành chính công minh bạch, phục vụ người dân và doanh nghiệp không đạt được như mong muốn, nhất là cải cách thủ tục hành chính.

Thứ hai, hệ thống thể chế luật pháp và tổ chức thực hiện, thi hành luật pháp không đồng bộ, chất lượng thấp, hiệu lực yếu, hiệu quả kém. Vừa bị “rừng luật” cản trở, vừa bị “luật rừng” thao túng. Chức năng phục vụ dân sinh, xã hội của nhà nước không được phát huy lành mạnh. Các quan hệ Dân chủ - Pháp luật - Kỷ cương, Công dân - Nhà nước, công chức với công dân không rành mạch, sáng tỏ do thiếu công khai, minh bạch, thiếu vắng trách nhiệm và chế độ trách nhiệm. Đó là kẽ hở nghiêm trọng trong quản lý, nuôi dưỡng tham nhũng.

Thứ ba, chính sách lạc hậu, đặc biệt là chính sách tiền lương lại thêm tác động của lợi ích nhóm dẫn tới tiêu cực trong hoạch định và thực thi chính sách. Tình huống đã xuất hiện: Chính sách phục vụ dân hay phục vụ lợi ích nhóm? Bất bình, phản ứng của dân xoay quanh vấn đề này. Tham nhũng trong chính trị, trong chính sách làm quyền lực chân chính bị tha hóa, suy thoái, hư hỏng ngày càng trầm trọng trong một bộ phận công chức, quan chức gây tổn hại tới lợi ích và cuộc sống của dân.

Thứ tư, kiểm soát quyền lực chậm trễ cả trong nhận thức và hành động. Dân chủ biến thành “quan chủ”, đúng như điều mà Hồ Chí Minh đã cảnh báo nghiêm khắc. Phản biện, tư vấn, kiểm tra, giám sát yếu kém vừa làm cho dân chủ chậm phát triển, vừa không ngăn chặn được tham nhũng, tiêu cực ngay trong bộ máy.

Thứ năm, đội ngũ công chức thiếu tính chuyên nghiệp. Hoạt động điều hành, quản lý thiếu tính hiện đại. Văn hóa từ chức, văn hóa xin lỗi chậm hình thành, không thực hiện nghiêm túc, lại rất dễ có nguy cơ bị hình thức hóa.

Thứ sáu, cơ chế nhân sự, dùng người, đặt người vào việc bộc lộ nhiều bất ổn. Thiếu động lực cho tài năng phát lộ, phát triển. Nhân tài, hiền tài, tinh hoa khó, thậm chí không vào được bộ máy. Cơ chế vô hình “xin - cho”, tuy bất thành văn nhưng rất tai hại. Cùng với nó là “lợi ích nhóm”, tư duy nhiệm kỳ là những dinh dưỡng màu mỡ cho tham nhũng phát triển.

Chính sách và cơ chế hiện hành vô hình chung chỉ khuyến khích con người ta chạy theo quan chức, địa vị, bổng lộc, không khuyến khích mọi người theo con đường chuyên gia. Đó là đầu mối của những lệch lạc chuẩn mực giá trị và làm hỏng nhân cách, nhất là tạo ra một thứ chủ nghĩa cơ hội, thực dụng tệ hại làm hỏng lớp trẻ mới vào đời, lập thân lập nghiệp.

Thứ bảy, trình độ học vấn, văn hóa, nhất là văn hóa pháp luật thấp, không chỉ ở dân thường, mà còn ở tầng lớp có học thức, ở cả công chức và quan chức. Coi thường pháp luật còn diễn ra phổ biến.

Thứ tám, bất công xã hội còn nhiều. Phân hóa thu nhập, phân hóa giàu nghèo có xu hướng gia tăng. Không kiểm soát được biến động tài sản và thu nhập, nhất là xử lý tình trạng giàu lên nhanh chóng một cách phi pháp, ngoài lao động.

Thứ chín, tình trạng hư danh, hám danh, tham chức, tham quyền, trục lợi kèm theo sự suy đồi đạo đức, dư luận xã hội tích cực phát triển một cách yếu ớt, không tạo được áp lực đủ mạnh chống tham nhũng.

Thứ mười, sự thiếu gương mẫu của không ít cán bộ lãnh đạo, quản lý, kể cả ở cấp cao. “Thượng bất chính hạ tất loạn...”. Tổng kết phòng ngừa, răn đe của người xưa để phòng tránh đã không tránh được, lại đã hiện hình trong bộ máy, trong những người nắm giữ chức quyền ngày nay.

* có thể thấy hậu quả nặng nề, tổn thương xã hội nghiêm trọng mà tham nhũng gây ra. Đó là:
  + Xã hội bất an, bất ổn, tiềm ẩn những mâu thuẫn, xung đột có nguy cơ phá hỏng sự nghiệp đổi mới và các mục tiêu phát triển của nước ta, đẩy tới các phản phát triển.
  + Đạo đức xã hội, đạo đức gia đình, đạo đức cá nhân rơi vào trạng thái suy đồi. Các giá trị tinh thần nền tảng bị xem nhẹ, chủ nghĩa “ma kê nô” (mặc kệ nó), bệnh vô cảm tràn lan, niềm tin, lòng tin của dân giảm sút.
  + Kinh tế chậm phát triển, tái lạm phát và khủng hoảng có nhiều dấu hiệu tăng lên. Nợ xấu, nợ công gia tăng, đi tới giới hạn nguy hiểm. Tham nhũng có thể làm hỏng cả vị thế và uy tín Việt Nam trên trường quốc tế, làm giảm sút nghiêm trọng đầu tư nước ngoài vào Việt Nam, gây thiệt hại lớn cho phát triển tiềm lực quốc gia.
  + Làm suy yếu Đảng và Nhà nước, đe dọa tới sinh mệnh của Đảng và sự tồn vong của chế độ, như Nghị quyết Trung ương 4, khóa XI của Đảng đã chỉ ra.

1. Giải pháp

Cuộc chiến chống tham nhũng vừa hết sức bức xúc, nhức nhối vừa rất cơ bản, lâu dài, thường xuyên, nên cần đến một hệ thống các giải pháp đồng bộ và mạnh mẽ để ngăn chặn, phòng ngừa và xử lý kịp thời, quyết liệt. Do đó:

* Cần thiết phải đẩy mạnh giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm trong toàn Đảng, toàn dân, trong Nhà nước và các đoàn thể, tạo ra áp lực xã hội và đề cao dũng khí của cả dân tộc trong việc giải quyết quốc nạn tham nhũng.
* Pháp luật, đặc biệt là luật chống tham nhũng phải coi chống tham nhũng là chống một tội ác xã hội, trừng trị cái ác để bảo vệ cái thiện, sự lương thiện vì sự bình yên của cuộc sống, sự an toàn của phẩm giá, sự lành mạnh của xã hội. Áp dụng “Quốc lệnh” của Hồ Chí Minh vào sự trừng phạt tham nhũng, bất chính, bất liêm. Đã tham nhũng thì phải trừng trị
* Kiểm soát hành vi để phát hiện sớm và nghiêm trị kịp thời bằng những biện pháp quản lý, bằng công nghệ, đồng thời giáo dục ý thức tự kiểm soát, tự điều chỉnh của mỗi người.
* Bảo vệ người tố cáo và đấu tranh chống tham nhũng cùng gia đình họ bằng sức mạnh luật pháp và an ninh, đồng thời cũng nghiêm trị những sự lợi dụng chống tham nhũng để tố cáo sai, vu khống, làm nhục, làm hại người khác vì những động cơ xấu.
* Lựa chọn nghiêm ngặt nhân sự lãnh đạo, quản lý ở tất cả các cấp, đặc biệt là cấp cao, dựa trên tiêu chuẩn thực sự Đức – Tài; không chỉ căn cứ vào đánh giá, dự kiến của tổ chức, mà còn thẩm định bởi đánh giá của xã hội, của công chúng, nhất là đảm bảo sự minh bạch thông tin, kể cả thông tin về tài sản
* Loại bỏ những hư danh, những thói hám danh, hám chức, tham quyền, tham tiền bằng một chế độ kiểm soát và xử lý nghiêm ngặt, sao cho thật - giả đều phải bộc lộ dưới ánh sáng của đạo lý và công lý.
* Xóa bỏ đẳng cấp, đặc quyền, đặc lợi của những người nắm quyền, coi nắm giữ quyền lực chỉ là nghĩa vụ bổn phận do dân ủy thác, ủy quyền và nắm giữ chức vụ có thời hạn
* Bằng những biện pháp như thế, có thể làm cho cuộc chiến chống tham nhũng để bảo vệ dân, bảo vệ chế độ có kết quả. Nó sẽ thay đổi tình hình, chuyển hóa từ “vô dược” thành “hữu dược” để trị “tham nhũng bệnh” thời nay.

Như thế, dù là vấn nạn lớn nhất trên con đường phát triển nhưng tham nhũng hoàn toàn có thể xử lý được bằng tổng hợp sức mạnh của Đảng, Nhà nước, của hệ thống chính trị gắn liền với sức mạnh của xã hội, của toàn dân một khi được phát động, được thực hiện kiên quyết, triệt để.